

Số: *2231*/SNNPTNT-KHTC
V/v đề nghị lập dự toán chi tiết
thu, chi ngân sách năm 2022 để
thẩm tra giao dự toán theo quy
định.

Kiên Giang, ngày *27* tháng 12 năm 2021

Kính gửi:

- Văn phòng Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc;
- Ban Quản lý dự án VnSAT.

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 61/2021/TT-BTC, ngày 26/7/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2022-2024;

Căn cứ Quyết định số 3210/QĐ-UBND, ngày 24/12/2020 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2022 đối với các sở, ban, ngành tỉnh.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo kinh phí để đơn vị lập dự toán thu, chi ngân sách năm 2022 theo mục lục ngân sách và kế hoạch chi tiết sử dụng kinh phí của các chương trình, đề án, dự án báo cáo Sở Tài chính thẩm tra giao dự toán theo quy định. Trên cơ sở kinh phí được thẩm tra thông báo, Thủ trưởng đơn vị chỉ đạo bộ phận chuyên môn thực hiện các nội dung công việc sau:

1. Lập Dự toán chi tiết thu, chi ngân sách năm 2021 theo Chương, loại, khoản, mục, tiểu mục, bao gồm:

- Dự toán chi tiết chi ngân sách năm 2022 (kinh phí quản lý hành chính). (*lập theo mẫu 01-DTNS. 2021*); kinh phí giao để lập dự toán xem phụ lục số 1 đính kèm Công văn);
- Dự toán chi tiết chi ngân sách năm 2022 (kinh phí thực hiện các chương trình sự nghiệp, đề án, dự án), (*lập theo mẫu 02-DTNS. 2021*); kinh phí giao để lập dự toán xem phụ lục số 2 đính kèm Công văn).
- Dự toán thu chi phí, lệ phí (nếu có), (*lập theo mẫu 03-DTNS. 2021*) thu phí, lệ phí.

2. Thời gian gửi báo cáo dự toán:

- Dự toán chi tiết thu, chi ngân sách năm 2022 theo Chương, loại, khoản, mục, tiểu mục, gồm: kinh phí quản lý hành chính, kinh phí các chương trình sự nghiệp, đề án, dự án và thu chi phí, lệ phí gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT (qua phòng Kế hoạch-Tài chính) trước ngày **31/12/2021**, (Mỗi loại 02 bản).

Để đảm bảo tiến độ báo cáo Sở Tài chính thẩm tra, giao dự toán cho đơn vị thực hiện vào đầu tháng 01 năm 2022. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề

ngộ Thủ trưởng các đơn vị khẩn trương chỉ đạo thực hiện và gửi dự toán về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo thời gian nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BLD Sở NN&PTNT;
- Website Sở;
- Lưu: VT, vyngoc.

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Quảng Trọng Chao

SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT

Đơn vị:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:/.....

Kiên Giang, ngày tháng năm 2021

DỰ TOÁN CHI TIẾT CHI NGÂN SÁCH NĂM 2022
(Kinh phí quản lý hành chính)

Kính gửi:

- Sở Tài chính;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Căn cứ.....Đơn vị lập dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2020 trình thẩm tra, giao dự toán như sau:

ST T	Mục	Tiêu mục	Nội dung	Tổng số	Trong đó:			Ghi chú
					Mã ngành KT.....	Mã ngành KT.....	Mã ngành KT.....	
			Mã Chương 412					
01	Kinh phí NSNN cấp giao tự chủ							
	6000							
		6001						
	6100							
		6101						
02	Kinh phí cải cách tiền lương							
	6000						
	6100						
03	Kinh phí NSNN cấp không giao tự chủ							
	6000							
							
	6100							
							
	6700							
							

KẾ TOÁN ĐƠN VỊ

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Đơn vị lập dự toán chi theo mục lục ngân sách theo quy định tại Thông tư số 324/2016/TT-BTC.

SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT

Đơn vị:

Số:/.....

(Mẫu 02-DTNS. 2021)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Kiên Giang, ngày tháng năm 2021

DỰ TOÁN CHI TIẾT CHI NGÂN SÁCH NĂM 2022
(Kinh phí các Chương trình sự nghiệp, ĐA, DA)

Kính gửi:

- Sở Tài chính;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Căn cứ.....Đơn vị lập dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2020 trình thẩm tra, giao dự toán như sau:

ST T	Mục	Tiểu mục	Nội dung	Tổng số	Trong đó:			Ghi chú
					CTrình..... Mã ngành KT.....	CTrình..... Mã ngành KT.....	CTrình.... Mã ngành KT.....	
			Mã Chương 412					
01	Kinh phí NSNN cấp không giao tự chủ							
	6050						
	6100	6101						
	6500						
	6550						
	6600						
	6650						
	6700						

KẾ TOÁN ĐƠN VỊ

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Đơn vị lập dự toán chi theo mục lục ngân sách theo quy định tại Thông tư số 324/2016/TT-BTC.

DỰ TOÁN THU, NỘP VÀ SỬ DỤNG PHÍ, LỆ PHÍ NĂM 2022**ĐƠN VỊ:**

Căn cứ Thông tư số của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí

ĐVT: Đồng

STT	NDKT	MLNS	Nội dung	Dự toán giao
I			Số dư năm trước chuyển sang (40 % cải cách tiền lương)	
II			Dự toán thu trong năm	
a			Số thu trong năm nộp ngân sách	
b			Số thu trong năm để lại đơn vị sử dụng	
			<i>Trong đó: tổng trích 40% CCTL</i>	
III			Dự toán chi hoạt động trong năm	
1			Chi cải cách tiền lương	
2			Chi hoạt động tại đơn vị	
-		6100	Phụ cấp làm thêm	
-		6500	Thanh toán dịch vụ công cộng	
-		6550	Văn phòng phẩm	
-		6600	Thông tin, tuyên truyền, liên lạc	
-		6700	Công tác phí	
-		6900	Sửa chữa tài sản phục vụ công tác chuyên môn	
-		7000	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn	
-		7750	Chi phí khác	
			

Người lập

Thủ trưởng đơn vị